

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014 ngày 19 tháng 09 năm 2014.

Đại hội cổ đông bất thường năm 2014 của Công ty cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật được tiến hành ngày 19 tháng 09 năm 2014 tại Khách sạn Nikko Hà Nội _ 84 Trần Nhân Tông – Hà Nội. Tham dự Đại hội có 97 cổ đông tương 46.808.486 cổ phần, đạt tỷ lệ 82,38% tổng số phiếu biểu quyết .

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đã nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Mark Gerald Gillin.

Đại hội đồng cổ đông đã đồng ý với số phiếu biểu quyết tương ứng với: 46.726.615 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,83% tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ.

Điều 2. Đại hội đã nhất trí thông qua Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể như sau:

1. Phương án sử dụng vốn: Nguồn vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được đầu tư cho (i) Dự án mua sắm Thiết bị khám sức khỏe lưu động, (ii) Đầu tư liên kết thiết bị y tế tại các bệnh viện (bao gồm máy chuẩn đoán hình ảnh: CT, MRI, X-quang, Siêu âm, Nội soi; Máy sinh hóa: máy xét nghiệm máu, nước tiểu...), (iii) Đầu tư trung tâm kỹ thuật cao tại các bệnh viện và (iv) Tổng thầu vật tư tiêu hao (SPD).
2. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần phát hành: 10.000 đồng
4. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 50.000.076 cổ phần
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 500.000.760.000 đồng.

6. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng theo tỷ lệ thực hiện quyền là 10: 8 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền mua, 10 quyền mua được mua 08 cổ phần mới).
7. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phần đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
8. Điều kiện chuyển nhượng: cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
9. Giá phát hành dự kiến: 15.000 đồng/ cổ phần.
10. Nguyên tắc xác định giá phát hành:
Giá phát hành được xác định trên cơ sở làm tròn giá trị sổ sách trên một cổ phần của Công ty tại thời điểm phát hành..
11. Tổng số vốn dự kiến huy động: 750.000.000.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi tỷ đồng*).
12. Phương án xử lý số cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết (nếu có):
 - + Số cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu được làm xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 103 cổ phần tại ngày chốt danh sách. Với tỷ lệ thực hiện 10:8, cổ đông A sẽ nhận được $(103 \times 8)/10 = 82,4$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phần lẻ, cổ đông A sẽ được mua thêm 82 cổ phần mới, phần lẻ 0,4 cổ phần bị hủy bỏ.
 - + Số cổ phần không chào bán hết là số cổ phần mà sau thời hạn đăng ký mua cổ phần dành cho cổ đông hiện hữu, cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua hoặc chưa chuyển nhượng quyền mua;
 - + Số cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu sẽ giao cho HĐQT Công ty tìm kiếm đối tác để phân phối tiếp trên cơ sở đảm bảo giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

Thời gian chào bán và thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành và thời gian đăng ký mua cổ phần phù hợp.

13. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành
Việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu này sẽ làm phát sinh rủi ro pha loãng cổ phần như sau:
 - Pha loãng về Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
 - Pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
 - Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

▪ **VỀ pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)**

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty. Căn cứ báo cáo tài chính đã soát xét của Công ty kết thúc vào ngày 30/06/2014, chỉ số EPS của Công ty tại thời điểm ngay sau khi phát hành dự kiến bị giảm như sau:

Công thức tính	EPS =	Lợi nhuận sau thuế
----------------	-------	--------------------

	Số lượng cổ phần đang lưu hành	
Số lượng cổ phần đang lưu hành	(1)	62.500.095 cổ phần
Số lượng cổ phần chào bán đợt này	(2)	50.000.076 cổ phần
Số lượng cổ phần dự kiến sau khi chào bán	(3) = (1) + (2)	112.500.171 cổ phần
Lợi nhuận sau thuế 04 quý gần nhất <i>(Từ 30/06/2013 đến ngày 30/06/2014)</i>	(4)	61.269,27 triệu đồng
EPS 04 quý gần nhất trước khi chào bán	(5) = (4)/(1)	980 đồng/ cổ phần
EPS 04 quý gần nhất ngay sau khi chào bán	(6) = (4)/(3)	545 đồng/ cổ phần

Hiệu ứng pha loãng EPS sẽ giảm dần khi số vốn bổ sung từ việc phát hành được đưa vào sử dụng và tạo ra lợi nhuận tương ứng.

▪ **Về việc pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

Tại ngày 30/06/2014, giá trị sổ sách theo BCTC đã soát xét của Công ty là 15.299 đồng/ cổ phần. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần từ việc phát hành (và với giá định Công ty không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty sẽ giảm.

▪ **Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm.

14. Thời điểm chào bán dự kiến: Dự kiến trong quý IV năm 2014 và quý I năm 2015.

15. Cam kết đưa cổ phần vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức:

Công ty cam kết đưa cổ phần phát hành thêm vào giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn một năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán ra công chúng năm 2014 theo nội dung Phương án phát hành đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01-ĐHĐCĐBT2014 ngày 19/09/2014 của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật.

Đại hội đồng cổ đông đã đồng ý thông qua với số phiếu biểu quyết tương ứng với: 42.858.770 cổ phần, đạt tỷ lệ 91,56% tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ.

Điều 3. Đại hội nhất trí thông qua các công việc liên quan để hoàn thành quá trình tăng vốn điều lệ như sau:

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật

DHCD Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật thông qua việc tăng vốn Điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng giá trị cổ phần phát hành thành công theo mệnh giá theo phương án phát hành nêu trên.

2. Thông qua việc sửa vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi phát hành

Thông qua việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần ra công chúng nêu trên.

3. Thông qua việc đăng ký lưu ký Chứng khoán tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung lượng cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

4. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các nội dung sau:

- Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết;
- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp;
- Lập phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và kế hoạch chi tiết về việc sử dụng vốn có lợi nhất cho cổ đông và Công ty;
- Thực hiện việc đăng ký chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Phân phối tiếp số cổ phần không bán hết (nếu có) trên cơ sở đảm bảo giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu;
- Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi phát hành;
- Thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới sau khi phát hành;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký Chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung lượng cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan đến việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết cổ phần và đăng ký kinh doanh.

Đại hội đồng cổ đông đã đồng ý với số phiếu biểu quyết tương ứng với: 42.806.765 cổ phần, đạt tỷ lệ 91,45% tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ.

Điều 4: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN HƯƠNG



**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014 ngày 19 tháng 09 năm 2014.

Hôm nay, vào hồi 9 giờ ngày 19 tháng 09 năm 2014 tại khách sạn Nikko, Đại hội đồng cổ đông bất thường công ty cổ phần Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật được tiến hành với những nội dung sau:

I- THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI

Tổng số cổ đông và người được ủy quyền dự họp: 97 người, đại diện hợp pháp cho 46.808.486 cổ phần, chiếm: 82,38% vốn Điều lệ

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp (Điều 102 – Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông) và Điều 18 Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 19/09/2014 công ty cổ phần Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật hội đủ điều kiện pháp để tiến hành.

Đoàn chủ tịch do Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Gồm:

Ông Lê Văn Hương – CT HĐQT kiêm TGD cty

Bà Nguyễn Phương Hạnh – PGĐ kiêm TVHĐQT

Ông Phạm Văn Thanh – PGĐ kiêm TVHĐQT

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – PGĐ kiêm TVHĐQT

Bà Hồ Bích Ngọc – KTT kiêm TVHĐQT

Ông Kyohei Hosono – TV HĐQT

- Ban kiểm soát gồm các ông bà:
Ông Nguyễn Văn Dương – TV BKS
Ông Nguyễn Hữu Thắng – TV BKS

Ban Thư ký Đại hội: Ban thư ký do Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%

Bà Trần Thị Quỳnh Trang
Bà Nguyễn Thanh Huyền

Ban Kiểm phiếu biểu quyết: Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% gồm:

Bà Nguyễn Thị Phương Duyên – Trưởng ban kiểm phiếu
Bà Lê Thu Huyền – TV Ban kiểm phiếu
Ông Lưu Xuân Hạ – TV Ban kiểm phiếu

II- NỘI DUNG DIỄN RA TẠI ĐẠI HỘI

1. Thay mặt HĐQT, bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh trình bày nội dung tờ trình miễn nhiệm ông Mark Geral Gillin - TV HĐQT, tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2014
2. Thay mặt HĐQT, ông Lê Văn Hương - Chủ tịch HĐQT - trình bày kế hoạch tăng vốn và mục đích sử dụng vốn năm 2014
3. Thay mặt công ty tư vấn Bản Việt, bà Phạm Thị Thanh trình bày kế hoạch và lộ trình phát hành

III- THẢO LUẬN CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI:

Đại hội tiến hành thảo luận nội dung Tờ trình của HĐQT công ty. Các ý kiến tham gia thảo luận tập trung vào các nội dung chính của đại hội như sau:

Thay mặt ban chủ tọa, Bà Hồ Bích Ngọc – TV HĐQT kiêm kế toán trưởng trả lời các câu hỏi sau:

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi: Giá vốn hàng bán giảm trong 6 tháng đầu năm 2014 do những nguyên nhân gì?

TL: Giá vốn trong 6 tháng đầu năm 2014 giá do doanh thu tăng từ 3 hoạt động kinh doanh chính:

Thứ nhất: Doanh thu bán hàng tăng trưởng tốt.

Thứ hai: Các dự án liên kết bắt đầu đi vào hoạt động cuối năm 2013, trong 6 tháng 2014 đã hoạt động ổn định, doanh thu tăng đều và cao hơn các tháng cuối năm 2013, bên cạnh đó giá vốn khấu hao các dự án đó không thay đổi. Điều đó dẫn tới biên lợi nhuận tăng.

Thứ ba: Cuối năm 2013, đầu 2014, công ty có chiến lược đặt máy in vào các bệnh viện để cung cấp vật tư tiêu hao. Việc này giúp công ty bán được một lượng vật tư tiêu hao lớn, giá bán tốt, doanh thu vật tư tiêu hao tăng, biên lợi nhuận của hoạt động này cũng tăng.

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi các khoản phải trả người bán là của nhà cung cấp nào?

Các khoản phải trả ngắn hạn chủ yếu của hai nhà cung cấp Hitachi và Fuji. Các khoản phải dài hạn của Hitachi. Cuối năm 2013, Hitachi đã cấp cho JVC một hạn mức trả chậm 3 năm với hạn mức 9 triệu USD. Vì vậy số dư trên tài khoản Phải trả dài hạn tại ngày 30.06.2014 JVC có 1 khoản trả dài hạn khoảng 7 triệu USD. Đây là khoản đầu tư tài sản cố định cho các hệ thống máy CT- Scanner, Cộng hưởng từ,... công ty đã ký hợp đồng đầu tư liên kết với các Bệnh viện từ năm 2012, 2013 chuẩn bị triển khai trong 6 tháng cuối năm 2014.

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi : Giá trị hàng tồn kho lớn nhưng công ty không trích lập dự phòng?

Giá trị hàng tồn kho của công ty tại ngày 30.06.2014 đã được công ty Kiểm toán KMPG soát xét. Trong tổng giá trị hàng tồn kho có khoảng 100 tỷ là hàng đi đường tạo tài sản cố định đi đầu tư liên . Về bản chất không phải là hàng tồn kho. Tuy nhiên, theo nguyên tắc hạch toán kế toán, toàn bộ giá trị hàng đi đường sẽ thể hiện trên chỉ tiêu hàng tồn kho tại thời điểm báo cáo. Ngoài ra, còn một lượng lớn hàng hóa là vật tư tiêu hao cho các dự án công ty đặt máy in để bán phim.

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi : Hiện nay còn tình trạng mua hàng trước khi đấu thầu nữa không?

Công ty đã có 1 bài học sâu sắc trong năm 2013 khi thực hiện chủ trương nhập hàng trong khi đang đấu thầu để chủ động lắp đặt, bàn giao. Tuy nhiên các dự án đã bị chậm thực hiện hoặc huỷ không thực hiện dẫn đến hàng tồn kho tăng cao. Năm 2014, chủ trương của công ty phải chắc chắn nguồn tiền dự án thì mới đặt hàng.

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi: Quy định dự thầu về giá máy móc (ký quỹ bao nhiêu %), thời gian chết của vốn?

Khi công ty trúng thầu sẽ ký kết hợp đồng với chủ đầu tư và phải phát hành Bảo lãnh thực hiện hợp đồng và Bảo lãnh tiền tạm ứng. Quy định của luật đấu thầu hiện nay là tạm ứng tối đa cho doanh nghiệp đến 30%. Để thực hiện bảo lãnh này công ty phải có 1 tài sản hoặc một nguồn vốn thế chấp ở ngân hàng, khi đó công ty mới nhận được khoản tạm ứng. 30% đó tương đương với 40% giá vốn. Như vậy công ty phải ứng vốn thanh toán 60% cho nhà cung cấp từ thời điểm hàng về đến lúc bàn giao, lắp đặt, nghiệm thu đi vào hoạt động. Thời gian công ty nhận được 70% còn lại từ chủ đầu tư thường mất từ 3-6 tháng. Như vậy thời gian chết vốn thường mất khoảng từ 3-6 tháng.

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi: Lợi nhuận quý III/2014 dự tính ghi nhận bao nhiêu?

Doanh thu quý III/2014 dự kiến khoảng 300 tỷ. Lợi nhuận sau thuế dự kiến khoảng 60 tỷ.

- Cổ đông Trần Hùng Phương hỏi: sau khi đầu tư phát hành mới thì tỷ lệ doanh thu, lợi nhuận của bán thiết bị y tế, bán vật tư tiêu hao, đầu tư liên kết, khám sức khỏe lưu động dự kiến trong năm 2015,2016,2017,2018 như thế nào?

Mục tiêu của Ban giám đốc cũng như HĐQT là đẩy mạnh Doanh thu của hoạt động đầu tư liên kết và xe khám sức khỏe lưu động. Hai mảng doanh thu này tăng trưởng đều, hầu như không có rủi ro và không bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế. Việc chăm sóc sức khỏe ngày càng phát triển, vì vậy doanh thu liên kết và xe khám lưu động sẽ là doanh thu bền vững – doanh thu chính của công ty. Trải qua nhiều năm kinh nghiệm, JVC đã đưa ra được kết luận này. Vì vậy, mục tiêu đến năm 2018, tỷ trọng doanh thu khám sức khỏe lưu động, doanh thu liên kết chiếm 60% tổng doanh thu. Kế hoạch năm 2018, doanh thu dự kiến 3000 tỷ, doanh thu các hoạt động này của JVC dự 1700 tỷ.

- Cổ đông là Công ty Đầu Tư IC Invest hỏi: Trong k hoạch đầu tư mới không thấy có phương án sử dụng vốn vay (hiện tại lãi suất vay thấp)

Công ty đã và đang sử dụng vốn vay. Các ngân hàng khi tiếp xúc đều đánh giá ngành nghề của công ty ít rủi ro nhất trong các ngành nghề kinh doanh. Tuy nhiên khi tiếp xúc thực tế thì gặp rất nhiều khó khăn. Với lượng vốn 750 tỷ, mỗi một dự án là một món vay riêng, thời gian hoàn thiện hồ sơ vay, giải ngân khoảng 1 tháng mới xong 1 dự án. Ngân hàng chỉ tài trợ khoảng 50-60% nhu cầu vốn cho các khoản vay dài hạn, phần còn lại Doanh nghiệp phải sử dụng vốn tự có. Như vậy, vốn đầu tư của JVC giảm xuống còn 50% là rất khó khăn. Những dự án sử dụng được vốn vay công ty đều đã tính đến việc sử dụng. Tuy nhiên, với thời gian giải ngân như vậy không thể đáp ứng được đối với những dự án đang cần triển khai gấp rút. Vì vậy, công ty quyết định tăng vốn. Đây là phương án nhanh nhất để đáp ứng được số vốn cấp bách hiện tại.

- Cổ đông hỏi: Nguyên nhân nợ phải thu và hàng tồn kho cao?

Phải thu hiện nay là 472 tỷ, trong đó khoảng 80 tỷ là khách hàng trả chậm. Do cuối năm 2012, vốn của JVC không thiếu. Vì vậy, JVC có chính sách trả chậm cho các khách hàng tư nhân truyền thống. Giá cung cấp cho nhóm khách hàng này đã bao gồm cả lãi suất trả chậm. Hiện tại, JVC không còn chính sách trả chậm nữa. Ngoài ra, có khoảng hơn 100 tỷ phải thu từ các hợp đồng năm 2013, còn lại là các khoản phải thu năm 2014. Do đặc thù kinh doanh JVC thường ghi nhận doanh thu vào cuối hàng quý, cuối năm, việc này dẫn đến phải thu tăng vào cuối hàng quý, cuối năm. Bên cạnh đó, quy trình thanh toán của các đơn vị hành chính công phải qua nhiều công đoạn, thủ tục vì vậy các khoản thanh toán này thường bị chuyển sang quý sau. Việc này cũng dẫn đến công nợ phải thu cuối mỗi quý báo cáo đều cao.

Hàng tồn kho tại thời điểm cuối tháng 6.2014 khoảng hơn 500 tỷ, tuy nhiên trong đó có khoảng hơn 100 tỷ là hàng đi đường để tạo tài sản cố định cho những dự án JVC đã ký kết cuối năm 2012 và trong năm 2013. Hơn 200 tỷ là hàng tồn kho luân chuyển bao gồm vật tư tiêu hao, linh kiện phụ kiện phục vụ cho việc bảo hành, bảo trì các dự án liên kết và bán. Vật

tư tiêu hao như phim, vật tư thận, hoá chất xét nghiệm,... cung cấp thường xuyên với thời gian nhanh nhất cho các bệnh viện. Công ty không được phép chậm trễ vì tính cấp bách của công tác khám chữa bệnh. Vì vậy, công ty thường phải dự trữ vật tư tiêu hao đủ dùng trong 2-3 tháng. Ngoài ra, lượng hàng tồn kho là các linh phụ kiện để phục vụ cho hoạt động service. Khoảng 200 tỷ còn lại là hàng tồn kho năm 2013 chuyển sang. Đây là hàng tồn của các dự án 2013 bị trì hoãn và hiện tại đang được triển khai. Dự kiến cuối năm 2014 sẽ triển khai hết.

Công ty đã có những đổi sách và phương án kinh doanh cụ thể cho mỗi 1 thời điểm. Hiện tại, công ty không còn chính sách trả chậm đối với các khách hàng tư hoặc các công ty đại lý. Khi các đối tượng khách hàng này có nhu cầu mua hàng, công ty đã yêu cầu phải tạm ứng 30% và yêu cầu bảo lãnh thanh toán của ngân hàng để tránh tình trạng thu hồi công nợ chậm.

- Cổ đông hỏi: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành?

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành vốn lần này sẽ được sử dụng đúng với mục đích đã báo cáo trước toàn thể đại hội. Các dự án đều đang và đã triển khai nên rất cần vốn. Ví dụ: Đối với 21 dự án đầu tư liên kết cần 426 tỷ thì công ty đều đã ký hợp đồng hoặc lên đề án với các bệnh viện. Điển hình như dự án Bạch Mai JVC đã ký kết 3 hợp đồng được hơn 1 tháng với máy cộng hưởng từ 1.5T; 2 máy CT 128 lát, dự án viện K, Chợ Rẫy đã thương thảo lên đề án trình duyệt Sở...

Thay mặt ban chủ tọa, Ông Lê Văn Hương – CTHĐQT trả lời các câu hỏi sau:

- Cổ đông là công ty chứng khoán BSC hỏi: Công ty có những lợi ích gì khi là nhà phân phối độc quyền của Hitachi

Hitachi là một tập đoàn lớn, là một trong những công ty hàng đầu trong lĩnh vực thiết bị y tế, vì vậy thương hiệu và các sản phẩm của Hitachi được nhiều nước biết đến. Điều này đồng nghĩa với việc công ty JVC có rất nhiều lợi thế khi thực hiện các dự án từ các nguồn tài trợ nước ngoài như Jica, ODA,...

Các sản phẩm của Hitachi của JVC luôn có mức giá cạnh tranh.

Là một nhà phân phối của Hitachi lâu năm, JVC đã tạo được một mối quan hệ tốt. Vì vậy, Hitachi hỗ trợ cho JVC tối đa trong việc đào tạo đội ngũ kỹ sư với trình độ cao.

- Cổ đông Vietnam Holding hỏi: Công ty chuẩn bị ra sao về mặt nhân sự để đảm bảo tốc độ tăng trưởng rất cao trong những năm tới. (Công ty mới nói về vị trí CFO, xin nói thêm những nhân sự chủ chốt cho những mảng khác và đội ngũ kỹ thuật. Dự kiến kế hoạch tuyển dụng ra sao)

Về mặt nhân sự công ty chia làm 3 bộ phận như sau:

1. Nhân sự quản lý: ao gồm các bộ phận văn phòng và quản lý. Trong đó vị trí CFO để giúp cho báo cáo tài chính và dòng tiền được kỹ càng và minh bạch hơn. Hiện tại, công ty đã tuyển được một người đáp ứng được về trình độ và kinh nghiệm với yêu cầu của công ty. Ngoài ra, công ty có đội ngũ phòng dự án có trách nhiệm đàm phán giá cả với các hãng và phụ trách

đầu ra cho nhân viên kinh doanh các tỉnh. Hiện tại, phòng dự án đã đáp ứng được 70-80% yêu cầu.

2. Nhân sự kinh doanh : JVC đã triển khai mô hình mới được hơn năm rưỡi. Ngoài đội ngũ kinh doanh ở Hà Nội và Sài Gòn, tại 63 tỉnh thành, cty tuyển thêm một nhân viên phụ trách tại mỗi tỉnh thành. Đến thời điểm này, công ty đã đạt được 40% những người đáp ứng yêu cầu. Mỗi một tỉnh năm nào cũng có dự án chi tiêu cho y tế không dưới 400-500 tỷ. Ngoài thiết bị y tế, mảng vật tư tiêu hao của công ty cũng đa dạng về phim, hóa chất, thuốc, ... hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu. Vì vậy, nhân viên tại tỉnh đó sẽ có khả năng tiếp cận nhanh. Từ đó thúc đẩy việc phát triển doanh thu hơn.

3. Phòng kỹ thuật: Đội ngũ kỹ thuật được đào tạo hàng năm. Ngoài ra, còn có các kỹ thuật viên của công ty tại các bệnh viện liên kết trên cả nước hỗ trợ. Vì vậy thời điểm hiện tại, đội ngũ kỹ thuật đã đáp ứng được yêu cầu. Trong thời gian tới, doanh thu tăng trưởng hơn, công ty sẽ tuyển thêm.

- Cổ đông mã số 1232 hỏi: Khó khăn công nghệ có thể xảy ra trong 1, 2 năm tới và lý do JVC tăng vốn? và cổ đông Đinh Đức Minh hỏi nhng vật tư tiêu hao mua trong mô hình SPD là trong nước hay do bên đối tác Nhật nhập về.

Lĩnh vực JVC kinh doanh là một lĩnh vực đặc thù, với nhu cầu khám chữa bệnh là 1 nhu cầu cấp thiết đối với mỗi người. Thị trường của JVC với dân số khoảng 90 triệu dân, bệnh viện công khoảng 1.160 bệnh viện, phòng khám tư khoảng 40.000 phòng khám. Đây là 1 con số khiêm tốn so với mức độ tăng trưởng dân số như hiện nay. Tương lai, với dự án trái phiếu chính phủ, sẽ có khoảng 4 trung tâm mỗi tỉnh. Như vậy đây là một bức tranh y tế trong tương lai với đất kinh doanh rất tiềm năng.

Những vấn đề JVC đang kinh doanh đến 80% là lĩnh vực các công ty khác không làm. Về hoạt động khám sức khỏe lưu động đã và đang mang lại doanh thu với mức tăng trưởng tốt. Với hoạt động đầu tư liên kết JVC là một trong những công ty đi tiên phong. Hiện nay JVC đang là 1 trong những doanh nghiệp mạnh nhất trong hoạt động đầu tư liên kết.

Hơn thế nữa, việc cung cấp vật tư tiêu hao, với tổng thầu vật tư tiêu hao, hiện tại chưa có đơn vị nào triển khai, JVC là đơn vị tiên phong. Về việc nhập hàng, đối tác nước ngoài chỉ là người liên kết tạo cho JVC mối liên hệ với công ty liên doanh trong nước với nhà các nhà cung cấp trực tiếp. JVC luôn mua hàng trực tiếp từ nhà cung cấp, không qua các nhà cung cấp trung gian vì vậy giảm thiểu rủi ro cho JVC.

Hiện tại JVC đang triển khai rất nhiều dự án. Ví dụ dự án Jica đang triển khai giai đoạn hai, dự án xử lý nước thải JVC là 1 trong 3 công ty đã trúng thầu với kế hoạch giải ngân 160 tỷ trong 2 năm tới. dự án chính phủ 20.000 tỷ cho y tế với kế hoạch 2016 hoàn thành....

Tuy nhiên khách hàng của JVC có lượng lớn là những bệnh viện công nên JVC không tránh khỏi sự rủi ro về chính sách. Chính vì vậy, JVC muốn đẩy mạnh dự án xe khám sức khỏe lưu động và trung tâm y khoa kỹ thuật cao.

Các dự án triển khai nhiều, cùng dẫn tới việc thiếu vốn. Việc này làm chậm tiến độ thanh toán với nhà cung cấp và việc cung cấp thiết bị cho khách hàng. Nếu vượt qua được những rào cản này, JVC sẽ tạo được cách biệt với các đối thủ cạnh tranh khác, tạo uy tín cao và mang lại được kết quả kinh doanh cao hơn nữa.

IV- PHẦN BIỂU QUYẾT

Tổng số phiếu phát ra: 97 phiếu

Tổng số phiếu thu về: 92 phiếu

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Kết quả biểu quyết các nội dung Đại hội như sau:

Điều 1. Đại hội đã nhất trí thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Ông Mark Gerald Gillin.

Tổng số phiếu tán thành: 46.726.615 cổ phần , tương đương với 99,83 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần , tương đương với 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 81.871 cổ phần , tương đương với 0,17 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần , tương đương với 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Điều 2. Đại hội đã nhất trí thông qua Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể như sau:

1. Phương án sử dụng vốn: Nguồn vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được đầu tư cho (i) Dự án mua sắm Thiết bị khám sức khỏe lưu động, (ii) Đầu tư liên kết thiết bị y tế tại các bệnh viện (bao gồm máy chuẩn đoán hình ảnh: CT, MRI, X-quang, Siêu âm, Nội soi; Máy sinh hóa: máy xét nghiệm máu, nước tiểu...), (iii) Đầu tư trung tâm kỹ thuật cao tại các bệnh viện và (iv) Tổng thầu vật tư tiêu hao (SPD).
2. Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần phát hành: 10.000 đồng
4. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 50.000.076 cổ phần
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 500.000.760.000 đồng.
6. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng theo tỷ lệ thực hiện

quyền là 10: 8 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền mua, 10 quyền mua được mua 08 cổ phần mới).

7. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 1 lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian đăng ký mua cổ phần đến 5 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền.
8. Điều kiện chuyển nhượng: cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
9. Giá phát hành dự kiến: 15.000 đồng/ cổ phần.
10. Nguyên tắc xác định giá phát hành:
Giá phát hành được xác định trên cơ sở làm tròn giá trị sổ sách trên một cổ phần của Công ty tại thời điểm phát hành..
11. Tổng số vốn dự kiến huy động: 750.000.000.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi tỷ đồng*).
12. Phương án xử lý số cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết (nếu có):

+ Số cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu được làm xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 103 cổ phần tại ngày chốt danh sách. Với tỷ lệ thực hiện 10:8, cổ đông A sẽ nhận được $(103 \times 8)/10 = 82,4$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phần lẻ, cổ đông A sẽ được mua thêm 82 cổ phần mới, phần lẻ 0,4 cổ phần bị hủy bỏ.

+ Số cổ phần không chào bán hết là số cổ phần mà sau thời hạn đăng ký mua cổ phần dành cho cổ đông hiện hữu, cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua hoặc chưa chuyển nhượng quyền mua;

+ Số cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết cho cổ đông hiện hữu sẽ giao cho HĐQT Công ty tìm kiếm đối tác để phân phối tiếp trên cơ sở đảm bảo giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

Thời gian chào bán và thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành và thời gian đăng ký mua cổ phần phù hợp.

13. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

Việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu này sẽ làm phát sinh rủi ro pha loãng cổ phần như sau:

- Pha loãng về Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- Pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

▪ **Về pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)**

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty. Căn cứ báo cáo tài chính đã soát xét của Công ty kết thúc vào ngày 30/06/2014, chỉ số EPS của Công ty tại thời điểm ngay sau khi phát hành dự kiến bị giảm như sau:

Công thức tính	Lợi nhuận sau thuế	
	EPS = $\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$	
Số lượng cổ phần đang lưu hành	(1)	62.500.095 cổ phần
Số lượng cổ phần chào bán đợt này	(2)	50.000.076 cổ phần
Số lượng cổ phần dự kiến sau khi chào bán	(3) = (1) + (2)	112.500.171 cổ phần
Lợi nhuận sau thuế 04 quý gần nhất <i>(Từ 30/06/2013 đến ngày 30/06/2014)</i>	(4)	61.269,27 triệu đồng
EPS 04 quý gần nhất trước khi chào bán	(5) = (4)/(1)	980 đồng/ cổ phần
EPS 04 quý gần nhất ngay sau khi chào bán	(6) = (4)/(3)	545 đồng/ cổ phần

Hiệu ứng pha loãng EPS sẽ giảm dần khi số vốn bổ sung từ việc phát hành được đưa vào sử dụng và tạo ra lợi nhuận tương ứng.

▪ **Về việc pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

Tại ngày 30/06/2014, giá trị sổ sách theo BCTC đã soát xét của Công ty là 15.299 đồng/ cổ phần. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần từ việc phát hành (và với giả định Công ty không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty sẽ giảm.

▪ **Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm.

14. Thời điểm chào bán dự kiến: Dự kiến trong quý IV năm 2014 và quý I năm 2015.

15. Cam kết đưa cổ phần vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức:

Công ty cam kết đưa cổ phần phát hành thêm vào giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn một năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán ra công chúng năm 2014 theo nội dung Phương án phát hành đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 01-ĐHĐCĐBT2014 ngày 19/09/2014 của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật.

Tổng số phiếu tán thành: 42.858.770 cổ phần , tương đương với 91,56 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 3.931.647 cổ phần , tương đương với 8,4 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.069 cổ phần , tương đương với 0,04 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần , tương đương với 0% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Điều 3. Đại hội nhất trí thông qua các công việc liên quan để hoàn thành quá trình tăng vốn điều lệ như sau:

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật

ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật thông qua việc tăng vốn Điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng giá trị cổ phần phát hành thành công theo mệnh giá theo phương án phát hành nêu trên.

2. Thông qua việc sửa vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi phát hành

Thông qua việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần ra công chúng nêu trên.

3. Thông qua việc đăng ký lưu ký Chứng khoán tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung lượng cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;

4. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các nội dung sau:

- Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết;
- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp;
- Lập phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và kế hoạch chi tiết về việc sử dụng vốn có lợi nhất cho cổ đông và Công ty;
- Thực hiện việc đăng ký chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Phân phối tiếp số cổ phần không bán hết (nếu có) trên cơ sở đảm bảo giá phân phối không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu;
- Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi phát hành;
- Thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới sau khi phát hành;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký Chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung lượng cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan đến việc phát hành, đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết cổ phần và đăng ký kinh doanh.

Tổng số phiếu tán thành: 42.806.765 cổ phần , tương đương với 91,45 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không tán thành: 3.931.647 cổ phần , tương đương với 8,4 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: 70.074 cổ phần , tương đương với 0,15% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần , tương đương với 0 % tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp;

5. Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội:

Bà Trần Thị Quỳnh Trang – Trưởng ban Thư ký đại hội đã trình bày toàn văn dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 19/09/2014 trước Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội 100%.

6. Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường công ty cổ phần Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật đã được thông qua trước toàn thể Đại hội.

Đại hội kết thúc tốt đẹp cùng ngày 19/09/2014.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN HƯƠNG